


KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN**CHỦ ĐỀ LỚN: BẢN THÂN****Chủ đề nhánh: Tôi là ai****Tuần 3 (Từ ngày 22 tháng 09 đến ngày 26 tháng 09 năm 2025)**

Hoạt động	Nội dung hoạt động (đề tài hoạt động)				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
TDS 8h05- 8h25	Hô hấp: Hít vào thở ra Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau Bụng 5: Quay người sang bên. Chân 2: Bật, đưa chân sang ngang.				
TCS (8h25 8h40)	Trò chuyện về các bạn trong lớp	Trò chuyện về bạn gái	Trò chuyện về tên tuổi của bé	Trò chuyện về bạn trai	Trò chuyện về sở thích
Hoạt động học 8h40- 9h15	TOÁN XĐ vị trí của đồ vật phía trước-phía sau-phía trên phía dưới-Phía phải-phía trái so với so với bản thân trẻ, với bạn khác.	TDKN Đi nổi bàn chân tiến lùi MT: 6 TC : Kết bạn	LQCC Làm quen chữ cái a,ă,â	TẠO HÌNH Vẽ áo sơ mi (Mẫu) MT:118,122	GDKNS Thực hành kỹ năng mặc và cởi áo.
Hoạt động ngoài trời 9h15 -9h50	- Quan sát trang phục bạn trai (MT 57b) + TC: Tìm bạn + Chơi theo ý thích	- Vẽ trang phục bạn trai trên sân +TC: Ai nhanh nhất + Chơi theo ý thích	- Dùng hạt hạt xếp chữ cái a,ă,â + TC: Luồn luồn tổ dế + Chơi theo ý thích	- Quan sát trang phục bạn gái. +TC: Bắt lấy và nói (EL 33) + Chơi theo ý thích	- DH: Rửa mặt như mèo + TC: Tìm bạn + Chơi theo ý thích
Hoạt động chơi 9h50 - 10h30	Góc PV: Gia đình, bán hàng Góc XD: Xây nhà và xếp đường về nhà bé Góc ST: Xem tranh ảnh, sách chuyện, lô tô về chủ đề, làm album về chủ đề Góc AN: Hát và vận động các bài hát trong chủ đề, chơi với nhạc cụ âm nhạc chơi trò chơi âm nhạc. Góc TH: Tô màu, vẽ, xé, nặn, dán đồ dùng của bé, vẽ khuôn mặt của bé. Góc KH toán - TN: Nhận biết số, chữ cái, tô số, chữ cái đã học thêm cho đủ số lượng 6, chơi với cát, nước. Chăm sóc cây cảnh, vườn rau.				
10h30 14h00	Hoạt động ngủ trưa, vệ sinh cá nhân				
Hoạt động chiều 14h30 16h00	*TC: Tìm bạn * TC: Búp bê nói (EL 30) * VS NG, cắm cờ , trả trẻ.MT:13	*TC: Mèo đuổi chuột * TC: Bắt lấy và nói (EL33) * VS NG, cắm cờ, TT	* TC: Kết bạn *TC: Tìm bạn * VS NG, cắm cờ, trả trẻ . MT: 85	* Thực hiện vở: tạo hình * TC: Ai nhanh nhất * VS NG, cắm cờ, trả trẻ MT: 15	*Thực hiện vở: KNXH * Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần *VS, NG cắm cờ, phát phiếu bé ngoan, trả trẻ

Xác nhận của TCM
Hoàng Thị Huệ**Người lập**
Hoàng Thị Nụ

CHỦ ĐỀ LỚN: BẢN THÂN

Chủ đề nhánh 1: Tôi là ai?

Tuần 3: Thời gian: Từ ngày 22/9 đến ngày 26/9/2025

A. THẺ DỤC SÁNG

Hô hấp: Hít vào thở ra

Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau

Bụng 5: Quay người sang bên.

Chân 2: Bật, đưa chân sang ngang.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Thực hiện đúng các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.

- Trẻ 4 tuổi: Thực hiện đúng, đầy đủ các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

- Trẻ 5 tuổi KT: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai.

- Trẻ KT: Trẻ có kỹ năng quan sát, biết vận động tay chân nhịp nhàng

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

- Trang phục gọn gàng.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Khởi động - Cho trẻ đi vòng tròn và kết hợp các kiểu đi: Đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường - đi bằng gót chân- đi thường - má ngoài bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm- đi thường – về hàng. - Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang	Trẻ và cùng cô đi ra sân Trẻ thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy. Trẻ thực hiện.
2. Hoạt động 2: Trọng động - Hô hấp: Hít vào thở ra. + Đứng tự nhiên chân rộng bằng vai, tay thả xuôi, đầu không cúi. + Hít vào thật sâu tay khum trước miệng, thở ra từ từ hai tay thả xuôi. - Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau Đứng thẳng, hai chân ngang vai + Đưa 2 tay thẳng lên cao quá đầu.	Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.

<p>+ Đứng thẳng 2 tay đưa ra phía trước, cao ngang vai</p> <p>+ Đưa 2 tay ra phía sau.</p> <p>+ Đứng thẳng, hai tay thả xuôi theo người</p> <p>- Bụng 5: Quay người sang bên.</p> <p>Đứng thẳng, bước chân sang ngang kết hợp đưa 2 tay lên ngang vai</p> <p>+ Quay người sang bên phải .</p> <p>+ Quay người sang bên trái.</p> <p>+ Đứng thẳng.</p> <p>- Chân 2: Bật, đưa chân sang ngang.</p> <p>Đứng thẳng, tay thả xuôi.</p> <p>+ Bật lên đưa 2 chân sang ngang, kết hợp 2 tay dang ngang.</p> <p>+ Bật lên thu 2 chân về, 2 tay xuôi theo người.</p> <p>- Cô cho trẻ tập theo nhịp hô đếm của cô (Cô quan sát chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và chơi tự do.</p>	<p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe</p> <p>Trẻ tập theo nhịp đếm.</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng xung quanh sân</p>
---	--

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Góc PV: Gia đình, bán hàng

Góc XD: Xây nhà và xếp đường về nhà bé

Góc ST: Xem tranh ảnh, sách chuyện, lô tô về chủ đề, làm album về chủ đề

Góc AN: Hát và vận động các bài hát trong chủ đề, chơi với nhạc cụ âm nhạc chơi trò chơi âm nhạc.

Góc TH: Tô màu, vẽ, xé, nặn, dán đồ dùng của bé, vẽ khuôn mặt của bé.

Góc KH toán - TN: Nhận biết số, chữ cái, tô số, chữ cái đã học thêm cho đủ số lượng 6, chơi với cát, nước. Chăm sóc cây cảnh, vườn rau.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, biết chơi theo nhóm. Được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết giao tiếp đóng vai bố mẹ và con, cô bán hàng biết dùng vật liệu như: Nút ghép, cây xanh, gạch ... để xây dựng được nhà và xếp được đường về nhà bé. Học đếm theo khả năng, chơi với các con số, chữ cái. Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh biết xem tranh ảnh lô tô về chủ đề.

- Trẻ 5 tuổi KT: Trẻ được chọn các góc chơi mình yêu thích, nhận biết, gọi tên những đồ dùng, đồ chơi và biết chơi.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết giao tiếp, biết hát các bài hát trong chủ đề, biết tô màu tranh theo chủ đề, biết nhổ cỏ tưới hoa, chăm sóc vườn hoa.

2. Kỹ năng:

- Trẻ thể hiện được vai chơi của mình.
- Luyện kỹ năng giao tiếp, sắp xếp đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định... phát triển ngôn ngữ, óc sáng tạo cho trẻ.
- Trẻ KT: Trẻ biết giao tiếp, thể hiện vai chơi của mình theo khả năng, biết sử dụng và cất đồ chơi với sự hướng dẫn giúp đỡ của cô và các bạn.

3. Thái độ:

- Thể hiện được vai chơi của mình
- Luyện kỹ năng giao tiếp, sắp xếp đồ dùng đồ chơi, cất đồ chơi đúng nơi quy định sau khi chơi.

II. Chuẩn bị

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ
- Đồ dùng đồ chơi có đủ ở các góc
- + Góc phân vai: Bàn ghế, sách vở, bút màu, bút chì, gạch, hoa, nút ghép, ngôi nhà, cây xanh, thảm cỏ,...
- + Góc KH toán/ thiên nhiên: Chữ số, chữ cái, cây cảnh, bộ đồ dùng lao động,...
- + Góc xây dựng: gạch, cây xanh, thảm cỏ, nút ghép, hoa, mô hình lớp học.
- + Góc âm nhạc: Dụng cụ âm nhạc: Mũ chóp, mich, song loan, phách tre, xác xô, các bài hát trong chủ đề.
- + Góc sách truyện: Tranh ảnh, sách chuyện, album về chủ đề bản thân.
- + Góc tạo hình: Giấy a4, bút chì, bút màu, bàn ghế,...

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề. - Đến trường con được học và chơi những gì? (4,5t) - Lớp học của chúng mình có rất nhiều góc chơi, có rất nhiều đồ chơi đẹp các con có thích chơi ở các góc không? - Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để cùng cô giáo hướng dẫn gợi ý các bạn chơi. (cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò) - Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò. - Trưởng trò cùng cô giáo thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi. + Góc xây dựng: Bạn nào chơi góc xây dựng? - Bạn chơi gì ở góc xây dựng? - Bạn nào đóng vai là bác kỹ sư trưởng (5t) - Bác kỹ sư làm gì? (4,5) - Ai sẽ đóng vai chú công nhân? (4,5t) - Chú công nhân làm những công việc gì? - Để xây được ngôi nhà và xếp đường về nhà thì các bác cần những đồ dùng gì? (4t) - Chúc các bạn xây thật đẹp công trình của mình nhé. + Góc phân vai: 	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Cả lớp thống nhất bầu trưởng trò</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ giơ tay</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Ở góc phân vai hôm nay chúng mình chơi những trò chơi gì? (4,5t) - Chúng mình chơi gia đình thì có những ai? (4t) - Vậy bạn nào muốn đóng vai bố? (4,5) - Người bố phải làm gì? (4,5t) - Ai đóng vai làm mẹ? (5t) - Bạn nào sẽ làm con ? (4t) - Bạn nào muốn đóng vai người bán hàng ? (5t) - Người bán hàng phải như thế nào? (4,5T) - Bán những hàng gì ? (4,5) <p>Chúc bạn bán chơi vui vẻ</p> <p>+ Góc sách truyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để khám phá về chủ đề bản thân các bạn chơi ở góc nào? (4t,KT) - Bạn nào chơi ở góc sách truyện? (4,5T) - Các bạn xem tranh ảnh về gì? (4,5t) <p>+ Góc âm nhạc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những bạn hát hay múa dẻo chúng mình chơi ở góc nào? - Bạn nào chơi ở góc âm nhạc? (4t) - Bạn chơi gì ở góc âm nhạc? (5t) - Chúc các bạn hát hay <p>+ Góc tạo hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những bạn chăm chỉ khéo tay chúng mình chơi ở góc nào? - Bạn chơi gì ở góc tạo hình? (4,5T) - Con vẽ gì, tô màu, nặn gì? (4t) <p>+ Góc KHT- TN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình sẽ học chữ cái, chơi với những con số nào? <p>Để có vườn rau tươi tốt chúng mình chơi ở góc nào? (4t)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào chơi góc KHT- TN? - Trong khi chơi các bạn chơi như thế nào? (4t) - Khi chơi xong các bạn phải làm gì? (4,5t) - Mỗi bạn đã chọn cho mình một góc chơi rồi mời các bạn lên lấy biểu tượng về góc chơi của mình - Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi. <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi ở các góc - Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình. - Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời Trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời Trẻ trả lời 2 - 3 trẻ trả lời Trẻ trả lời 2-3 trẻ có ý kiến 2-3 trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời Trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời 1-2 ý kiến 2-3 trẻ trả lời Trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời Trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ lên lấy biểu tượng về góc chơi Trẻ chơi hứng thú chơi ở các góc
--	---

<p>Nói được khả năng và sở thích của bạn bè người thân</p> <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trường trò nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn. - Cho trẻ quan sát và nhận xét góc xây dựng của trẻ. <p>* Kết thúc: Cho trẻ hát “cát đồ chơi” và thu dọn đồ dùng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển hoạt động 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ đến góc xây dựng quan sát và nhận xét</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 22 tháng 09 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

***Trò chuyện sáng: Trò chuyện về các bạn trong lớp**

- Cô hỏi trẻ
 - Tên con là gì?(4, 5 tuổi)
 - Năm nay con bao nhiêu tuổi? (4,5t)
 - Lớp mình có những ai?(4,5,kt tuổi)
 - Bạn trai và bạn gái có điểm gì giống nhau?(4,5 t)
 - Bạn trai và bạn gái khác nhau điểm nào?(4,5t)
- =>Cô khái quát chung và giáo dục trẻ.

*** Phát triển nhận thức: Toán**

Đề tài: Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, Phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ, với bạn khác.
- Trẻ 5 tuổi KT: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ, với bạn khác theo hướng dẫn của cô giáo
- Trẻ 4 tuổi: Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau, phía trên- phía dưới, phía phải, phía trái)

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng định hướng trong không gian. Rèn luyện khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú trong học tập

- Biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, yêu quý, giúp đỡ bạn, không tranh giành đồ dùng đồ chơi với bạn

II. Chuẩn bị

- Rổ đồ chơi, chùm bóng bay, búp bê, gấu, cây, nhà, mô hình vườn rau
- Một số đồ vật ở xung quanh lớp

III. Cách tiến hành

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ tình bạn - Trò chuyện cùng trẻ về bài thơ <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Ôn kiến thức cũ: Ôn định hướng phía trước, phía sau, phía phải phía trái, trên dưới của bản thân trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ cô muốn xem ai trong lớp mình giỏi và nhanh hơn, lớp mình cùng đứng lên khi cô nói phía nào thì các con chỉ tay về phía đó nhé bạn nào xác định chưa đúng thì xác định lại cho đúng - Đầu tiên các con hãy chỉ tay về phía trước - Chúng mình đưa tay ra phía sau - Chỉ tay lên phía trên - Phía dưới, phía phải, phía trái - Cô chú ý và sửa sai cho trẻ - Chúng mình vừa nhắc lại những phía nào? - Cho trẻ phát âm lại các phía - Cô thấy các bạn rất giỏi cô khen cả lớp <p>* Kiến thức mới: Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, Phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác.</p> <p>* Dạy trẻ xác định vị trí phía trước- phía sau, phía trên -phía dưới; phía phải -phía trái của đồ vật so bản thân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát vườn rau và hỏi + Vườn mô hình rau ở phía nào của các con?(4,5T,kt) + Cô cho trẻ nhắc lại phía trước (Lớp, tổ, cá nhân trẻ nói) + Vì sao con biết?(4,5t,kt) + Vậy vườn rau ở phía nào của con? => Đây là vườn rau, vườn rau ở phía trước của con hay những sự vật, đồ vật ..ở trước mặt mình được gọi là phía trước - Cô tạo tình huống cho trẻ đoán 	<p>Trẻ đọc Trẻ trò chuyện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát 2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Các con nghe thấy gì?(4,5t) + Tiếng trống đang ở phía nào của con?(4,5t) + Tại sao con biết?(4,5t,kt) + Phía sau con còn có đồ chơi gì?(4,5t) + Muốn nhìn được phía sau con phải làm gì?(4,5t,kt) - Những vật, đồ vật...ở phía sau lưng, muốn nhìn được chúng phải ngoảnh đầu nhìn hay quay lại được xác định là ở phía sau của con Tương tự cô cho trẻ xác định phía trên -phía dưới; phía phải -phía trái của đồ vật so bản thân - Những đồ vật, bạn... ở bên tay phải thì những đồ vật, bạn đó được xác định là ở phía phải của con Những đồ vật, bạn... ở bên tay trái thì những đồ vật, bạn đó được xác định là ở phía trái của con. Những đồ vật... ở bên trên đầu con, muốn nhìn được phải ngẩng đầu lên nhìn thì những đồ vật đó được xác định là ở phía trên của con. Những đồ vật... ở dưới chân, muốn nhìn được phải cúi đầu xuống thì những đồ vật đó được xác định là ở phía dưới của con * Dạy trẻ xác định vị trí phía trước- phía sau, phía trên -phía dưới; phía phải -phía trái của đồ vật so bạn khác - Cô cho 1 trẻ đứng lên và để các đồ vật ở phía trước phía sau – phía phải phía trái- Phía trên phía dưới của trẻ. - Con thấy phía trước của bạn Hưng có gì(5t). - Hỏi trẻ: Vì sao con biết?(4,5t) - Cho trẻ nhận xét. - Phía sau của bạn Ngân có đồ vật gì?(4,5t) - Sao con biết đó là phía sau bạn Ngân?(4,5t) - Cái bàn ở phải bên nào bạn Ngân?(4,5t) - Tại sao con biết?(4,5t,kt) - Còn cái ghế ở phía bên nào của bạn My?(4,5t) - Phía trên bạn Ngân có gì?(4,5t,kt) - Vì sao con biết?(4,5t) - Phía dưới của bạn Ngân có gì?(4,5t) - Sao con biết?(4,5t) - Cô khái quát - Các con rất giỏi nên cô sẽ chơi trò chơi cùng các con.</p>	<p>Trẻ chú và trả lời 2-3 ý kiến Trẻ trả lời Trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ nghe và quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>2-3 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2-3 nhận xét</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p>
---	--

<p>+ Trò chơi 1: Thi ai nhanh</p> <p>- Cách chơi: Cô cho trẻ cầm đồ chơi đặt đúng các vị trí các phía: Phải - trái, trên – dưới, trước – sau của mình theo hiệu lệnh của cô</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào sai phải làm lại</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi, cô nhận xét sau khi chơi</p>	<p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
<p>+ Trò chơi 2: “ Mắt ai tinh”</p> <p>- Cách chơi: Cô cho trẻ tìm đồ vật nào ở phía trên- dưới, trước – sau, phải – trái khi trẻ thay đổi hướng đứng</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào sai phải làm lại</p> <p>- Cô cho trẻ chơi, bao quát động viên trẻ</p> <p>- nhận xét sau khi chơi</p> <p>* Giáo dục trẻ: Vui chơi đoàn kết, nghe lời cô giáo, chăm ngoan học giỏi</p>	<p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ nghe</p>
<p>3. Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <p>- Trẻ đọc đồng thơ“ Tay ngoan” và ra chơi</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

*** Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát trang phục bạn trai
- Trò chơi: Tìm bạn
- Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của trang phục của bạn trai: quần soóc, áo phông, giày thể thao. Biết chơi trò chơi“Tìm bạn,, chơi đúng luật, biết chơi các đồ chơi ngoài trời theo ý thích. MT 57b: Nói đúng họ tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi trò chuyện.
- KT: Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của trang phục của bạn trai: quần soóc, áo phông, giày thể thao. Biết chơi trò chơi“Tìm bạn,, chơi đúng luật, biết chơi các đồ chơi ngoài trời theo ý thích. MT 57b: Nói đúng họ tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi trò chuyện theo khả năng
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của trang phục của bạn trai: quần soóc, áo phông, giày thể thao. Biết chơi trò chơi“Tìm bạn,, chơi đúng luật, biết chơi các đồ chơi ngoài trời theo ý thích và theo khả năng. MT 52b: Nói họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
- Trang phục bạn trai.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát trang phục bạn trai.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô trò chuyện cùng trẻ về các bạn trai trong lớp mình.- Các bạn trai trong lớp hãy giới thiệu về bản thân mình cho cô và cả lớp cùng nghe nào? <p>Cho 2-3 trẻ tự giới thiệu về tên, trang phục thường mặc (quần áo, giày dép)</p> <ul style="list-style-type: none">- Hôm nay cô sẽ cùng các bạn tìm hiểu về trang phục mà các bạn trai hay sử dụng trong mùa hè nhé.- Cô cho trẻ quan sát và nhận xét:<ul style="list-style-type: none">+ Chúng mình đang quan sát gì? (4,5t)+ Bạn nào có nhận xét gì về trang phục này? (5t)+ Ngoài ra, các bạn trai còn mặc những quần áo nào nữa? (4t)- Cô tóm tắt nội dung: Bạn trai thường hay mặc trang phục mùa hè như: quần soóc, áo phông, giày thể thao- Để trang phục luôn sạch sẽ chúng mình phải làm gì? <p>* Giáo dục: Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Tìm bạn.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi: Tìm bạn- Cô nêu cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, cho trẻ quan sát mình và bạn về hình dáng, trang phục,..Sau đó cho trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của 1 bạn nào đó. Các trẻ khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả. Trẻ được nhận ra phải đứng lên và giới thiệu về mình. <p>LC: Nếu trẻ mô tả sai không đúng bạn trong lớp sẽ nhảy lò cò 1 vòng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi) <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hướng trẻ chơi các đồ chơi ngoài trời- Cô nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết.- Trẻ chơi: cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. <p>*Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ giới thiệu</p> <p>Vâng ạ Trẻ quan sát 2 – 3 ý kiến của trẻ Trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ đi rửa tay.</p>

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Trò chơi: Tìm bạn.

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Tìm bạn
- Cô nêu cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, cho trẻ quan sát mình và bạn về hình dáng, trang phục,..Sau đó cho trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của 1 bạn nào đó. Các trẻ khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả. Trẻ được nhận ra phải đứng lên và giới thiệu về mình.

LC: Nếu trẻ mô tả sai không đúng bạn trong lớp sẽ nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, chú ý đến các trẻ KT để trẻ tham gia trò chơi theo hướng dẫn.

*** Trò chơi: Búp bê nói (EL 30)**

- Cách chơi: cho trẻ đứng thành vòng tròn khi cô nói điều gì đó có từ búp bê nói thì các con mới được làm theo. Nếu cô nói điều gì mà không có từ búp bê nói thì chúng ta không được làm nhé

- Luật chơi: Bạn nào làm sai sẽ phải ra ngoài cuộc chơi 1-2 lần chơi

- Cô nhận xét trẻ chơi

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết

*** Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

- MT 13: Thực hiện được các vận động:

+ Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay.

+ Gập, mở lần lượt từng ngón tay

- Trẻ 4 tuổi: Thực hiện đúng, đầy đủ các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

- MT25: Thực hiện được các vận động:

+ Cuộn- xoay tròn cổ tay.

+ Gập, mở các ngón tay.

- Cô tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân

- Nêu gương cuối ngày, cắm cờ:

- Cho trẻ nhận xét những bạn ngoan, học giỏi,... để tuyên dương, cắm cờ.

- Trả trẻ.

Thứ 3 ngày 23 tháng 09 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

***Trò chuyện sáng: Trò chuyện về bạn gái**

- Cô hỏi trẻ

- Tên con là gì?(4,5 tuổi)

- Con là bạn trai hay bạn gái? (4,5 t)

- Năm nay con bao nhiêu tuổi? (4,5t,kt)

- Lớp mình có bao nhiêu bạn gái?(4,5 tuổi)

- Bạn gái lớp mình có điểm gì khác bạn trai?(4,5 t)

- Bạn gái hay mặc quần áo có màu gì?(4,5t,kt)

=>Cô khái quát chung và giáo dục trẻ.

*** Phát triển thể chất: Thể dục kỹ năng**

Đề bài: Đi nổi bàn chân tiến lùi

TC: Kết bạn

I. Mục đích- yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: MT 6: Trẻ có kỹ năng Đi nổi bàn chân tiến lùi. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: đi nổi bàn chân tiến lùi, biết chơi trò chơi “Kết bạn” đúng cách và chơi đúng luật.
- Trẻ 5 tuổi KT: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: đi nổi bàn chân tiến lùi, biết chơi trò chơi “Kết bạn” đúng cách và chơi đúng luật theo hướng dẫn của cô giáo.
- MT 6: Trẻ có kỹ năng vận động và phát triển tố chất trong vận động đi
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m; biết chơi trò chơi “Kết bạn” theo hướng dẫn. MT 6: Trẻ có kỹ năng vận động và phát triển tố chất trong vận động đi

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đi khéo léo, kỹ năng quan sát tập trung, chú ý.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ an toàn
- Trang phục gọn gàng
- Vạch chuẩn, vạch đích
- Đường hẹp.

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ đi vòng tròn và kết hợp các kiểu đi: Đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường - đi bằng gót chân- đi thường - má ngoài bàn chân- đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm- đi thường – về hàng.- Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sauĐứng thẳng, hai chân ngang vai+ Đưa 2 tay thẳng lên cao quá đầu.+ Đứng thẳng 2 tay đưa ra phía trước, cao ngang vai+ Đưa 2 tay ra phía sau.+ Đứng thẳng, hai tay thả xuôi theo người- Bụng 5: Quay người sang bên.Đứng thẳng, bước chân sang ngang kết hợp đưa 2 tay lên ngang vai+ Quay người sang bên phải .+ Quay người sang bên trái.+ Đứng thẳng.- Chân 2: Bật, đưa chân sang ngang.	<p>Trẻ và cùng cô đi ra sân</p> <p>Trẻ thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p>

<p>Đứng thẳng, tay thả xuôi. + Bật lên đưa 2 chân sang ngang, kết hợp 2 tay dang ngang. + Bật lên thu 2 chân về, 2 tay xuôi theo người. - Cô cho trẻ tập theo nhịp hô đếm của cô (Cô quan sát chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô tập mẫu lần 1, phân tích động tác - Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô. (cô chú ý sửa sai cho trẻ) * VĐCB: Đi nối bàn chân tiến lùi Cô giới thiệu tên vận động và hướng dẫn trẻ thực hiện theo độ tuổi: - Cô giới thiệu tên bài tập: Đi nối bàn chân tiến lùi.(Trẻ 5 tuổi) - Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích động tác - Cô làm mẫu lần 2: Phân tích động tác Tư thế chuẩn bị cô đứng trước vạch chuẩn tay chống hông, khi có hiệu lệnh đi thì cô bước chân đi tiến và bàn chân nối nhau, khi đến vạch đích cô đi nối bàn chân lùi lại khi về đến vạch cô đi về cuối hàng đứng. - Cô giới thiệu tên bài tập: đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.(Trẻ 4 tuổi) - Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích động tác - Cô làm mẫu lần 2: Phân tích động tác Tư thế chuẩn bị cô đứng trước vạch chuẩn tay chống hông, khi có hiệu lệnh đi thì cô bước chân đi lùi và bàn chân nối nhau, khi về đến vạch cô đi về cuối hàng đứng. - Lần 3: Cô cho 2 trẻ đi mẫu: cô mời trẻ khá lên tập mẫu: nhận xét, khích lệ trẻ. - Cô cho từng trẻ tập 2 - 3 lần theo hàng theo độ tuổi - Cô bao quát sửa sai cho trẻ. * Trò chơi: Kết bạn - Cô giới thiệu tên trò chơi “Kết bạn” và nêu cách chơi, luật chơi. - Cách chơi: cô cho trẻ đi vòng tròn hát một bài hát khi cô nói “kết bạn, kết bạn” trẻ nói “kết mấy, kết mấy”. Cô nói yêu cầu của cô và trẻ thực hiện. - Luật chơi: Bạn nào không tìm được bạn thì thua cuộc và phải hát một bài. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Cô bao quát động viên trẻ.</p>	<p>Trẻ thực hiện 3L X 8 nhịp. Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe Trẻ tập theo nhịp đếm. Trẻ nghe Trẻ quan sát Trẻ lắng nghe và quan sát Trẻ nghe Trẻ chú ý nghe Trẻ nghe Trẻ tập mẫu Trẻ thực hiện theo độ tuổi Trẻ nghe Trẻ nghe Trẻ chơi</p>
---	--

3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2 vòng quanh sân

Trẻ đi nhẹ nhàng

* Hoạt động ngoài trời.

Vẽ trang phục bạn trai bằng phấn trên sân

Trò chơi: Ai nhanh nhất

Chơi theo ý thích.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết dùng phấn vẽ trang phục của bạn trai theo hướng dẫn của cô. Trẻ biết chơi trò chơi và chơi đúng luật.

-Trẻ 5 tuổi KT: Trẻ biết dùng phấn vẽ trang phục của bạn trai theo hướng dẫn của cô theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi.

-Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết dùng phấn vẽ trang phục của bạn trai theo hướng dẫn của cô theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi.

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ, rèn kỹ năng quan sát, phát triển khả năng chú ý cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục trẻ đoàn kết, giữ gìn đồ dùng cá nhân.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Phấn, vòng thể dục

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Vẽ trang phục bạn trai bằng phấn trên sân - Cô trò chuyện với trẻ về trang phục của bạn trai. - Cô cho trẻ quan sát trang phục bạn trai Bạn trai vẽ áo phông, quần sooc, mũ lưỡi trai - Hỏi ý định của trẻ muốn vẽ trang phục nào của bạn trai? (4t) - Cách vẽ như thế nào?(4,5t) - Giáo dục trẻ đoàn kết, giữ gìn đồ dùng cá nhân - Cô cho trẻ thực hiện vẽ: cô bao quát, hướng dẫn, khích lệ trẻ vẽ	Trẻ hát cùng cô Trẻ trả lời. Trẻ quan sát 2- 3 ý kiến của trẻ Trẻ trả lời Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ thực hiện
2. Hoạt động 2: TC: Ai nhanh nhất - Cô nêu tên trò chơi: Ai nhanh nhất - Cách chơi: Cô có số vòng ít hơn số bạn chơi, chúng mình vừa đi vừa hát cùng cô một bài hát trong chủ đề đang học khi nào hát nhỏ thì chúng mình đi bình thường khi nào hát bé thì chúng mình nhảy vào vòng tròn, bạn nào không có vòng là bạn	Trẻ chú ý lắng nghe

bị thua cuộc. - Luật chơi: Mỗi vòng chỉ được một bạn nhảy vào. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi) 3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích: - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. * <i>Kết thúc:</i> Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân.	Trẻ lắng nghe Trẻ chơi Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ chơi theo ý thích.
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

*TC: Mèo đuổi chuột

+ Cách chơi: Cả lớp nắm tay thành vòng tròn chọn một bạn làm mèo, một bạn làm chuột bạn làm chuột chạy qua lỗ hông bạn làm mèo đuổi theo sau

+ Luật chơi: Bạn làm mèo bắt được bạn làm chuột thì bạn làm chuột đổi vai cho bạn làm mèo

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)

* Trò chơi: Bắt lấy và nói(EL 33)

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Bắt lấy và nói.

- Cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, Khi cô tung bóng cho bạn nào bắt được thì sẽ nói theo yêu cầu của cô: giới thiệu tên, tuổi, lớp, giới tính, giới thiệu về sở thích của mình, nói tên các bộ phận trên cơ thể,...

Sau khi trẻ nói xong một từ thì sẽ tung bóng cho bạn khác. Bạn nào nhận được bóng sẽ nói 1 từ khác thuộc chủ đề theo yêu cầu của cô.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi(Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)

* Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân

- Nêu gương cuối ngày, cắm cờ:

- Cho trẻ nhận xét những bạn ngoan, học giỏi,... để tuyên dương, cắm cờ.

- Trả trẻ.

Thứ 4 ngày 24 tháng 09 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*Trò chuyện sáng: Trò chuyện về tên tuổi của bé

- Cô cho trẻ giới thiệu về bản thân mình

- Con tên là gì?(4, 5 tuổi)

- Năm nay con bao nhiêu tuổi? (4,5t)

- Con có biết tên các bạn trong lớp không? (4,5t)

- Con là bạn trai hay bạn gái?(4,5 tuổi,kt)

- Cô cho các bạn khác cùng giới thiệu tên tuổi của mình?(4,5t)

=> Cô chốt lại và giáo dục trẻ

* **phát triển ngôn ngữ: Chữ cái**

* **Đề tài: Làm quen chữ cái a, ă, â**

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Nhận dạng các chữ cái và phát âm được chữ cái a, ă, â
- Trẻ 5 tuổi KT: Nhận dạng các chữ cái và phát âm được chữ cái a, ă, â cùng cô
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ được làm quen, nhận biết và phát âm đúng chữ cái a, ă, â cùng cô

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển tư duy ngôn ngữ và cách phát âm của trẻ .

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ đoàn kết trong học tập, bảo vệ đồ dùng đồ chơi của lớp.

II. Chuẩn bị :

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ.
- Tranh: đôi bàn chân, đôi mắt
- Thẻ chữ cái a, ă, â đủ cho cô và trẻ
- Ô chữ có chứa chữ cái a, ă, â

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ hát bài: Cả nhà thương nhau- Đàm thoại nội dung bài hát .+ Chúng mình vừa hát bài hát có tên là gì?(4 tuổi)+ Bài hát nhắc đến điều gì?(4,5 tuổi)- Cô dẫn dắt trẻ vào bài	Trẻ hát cùng cô 2-3 trẻ trả lời 2- 3 trẻ trả lời Trẻ nghe
2. Hoạt động 2: Phát triển bài <ul style="list-style-type: none">* Làm quen chữ cái a, ă, â+ Chữ a <i>Cô treo tranh: Đôi bàn chân</i>- Cho trẻ đọc từ dưới tranh- Cô ghép thẻ chữ rời “ Đôi bàn chân” cho trẻ so sánh chữ dưới tranh (5t)- Từ “ đôi bàn chân” có mấy tiếng?(5t)- Có những thanh gì?(5t)- Cô giới thiệu chữ a: Chữ a bao gồm 1 nét cong tròn khép kín và một nét móc ở phía bên phải nét cong tròn.- Cô phát âm 2 lần.- Cả lớp phát âm 2- 3 lần- Cho trẻ tri giác chữ a in rõ- Cô giới thiệu chữ a in thường, viết thường- Cả lớp phát âm 2- 3 lần- Tổ phát âm 2- 3 lần (Tổ 4,5t)	Trẻ đọc chữ dưới tranh Trẻ chú ý quan sát 2-3 trẻ trả lời Trẻ nêu ý kiến Trẻ chú ý lắng nghe Cả lớp phát âm Trẻ tri giác Trẻ quan sát Trẻ phát âm Trẻ phát âm

<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm phát âm 1- 2 lần - Cá nhân phát âm 4- 5 lần (4,5t) + Chữ â - Cô cho trẻ lên rút từ thứ 2 trong tiếng cuối cùng - Cô giới thiệu chữ â: chữ â bao gồm 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét móc ở phía bên phải nét cong tròn, phía trên có dấu mũ giống cái nón - Cô phát âm 2 lần - Cả lớp phát âm 2- 3 lần - Cho trẻ tri giác chữ â in rỗng - Cô giới thiệu chữ â in thường và viết thường + Chữ ă - Cô treo tranh đôi mắt - Cho trẻ đọc từ dưới tranh - Cô ghép thẻ chữ rời “ đôi mắt ” cho trẻ so sánh chữ dưới tranh (5t) - Từ “ đôi mắt” có mấy tiếng? (5t) - Có những chữ cái nào đã học - Cô giới thiệu chữ ă - Cô phát âm 2 lần: Chữ ă bao gồm 1 nét cong tròn khép kín và một nét móc ở phía bên phải nét cong tròn, phía trên có dấu mũ cong ngược - Cả lớp phát âm 2- 3 lần - Cho trẻ tri giác chữ ă in rỗng - Cô giới thiệu chữ ă in thường và viết thường - Cả lớp phát âm 2- 3 lần - Tổ phát âm 2- 3 lần (4,5t) - Nhóm phát âm 1- 2 lần - Cá nhân phát âm 4- 5 lần (4,5) - So sánh: chữ a và chữ ă: + Giống nhau: Chữ cái a và chữ ă đều có một nét cong tròn khép kín, có nét móc ở phía bên phải nét cong tròn . + Khác nhau: Chữ a không có dấu, chữ ă có dấu mũ ngược ở phía trên - So sánh chữ ă và chữ â: + Giống nhau: Chữ cái ă và chữ â đều có một nét cong tròn khép kín, có nét móc ở phía bên phải nét cong tròn . + Khác nhau: chữ ă có dấu mũ ngược ở phía trên, chữ â có dấu mũ xuôi ở phía trên - Cô quan sát và giúp đỡ trẻ - Cô động viên khuyến khích trẻ * Trò chơi: Nhảy vào ô chữ(EL 28) 	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ quan sát Trẻ chú ý lắng nghe Cả lớp phát âm Trẻ tri giác Trẻ quan sát Trẻ đọc cùng cô Trẻ quan sát Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ phát âm Trẻ tri giác Trẻ nghe Cả lớp phát âm Tổ phát âm Nhóm phát âm Cá nhân phát âm Trẻ so sánh Trẻ nêu ý kiến Trẻ chú ý lắng nghe
---	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi + Cách chơi: Cô có các ô chữ trên sân có chứa các chữ cái a, ă, â nhiệm vụ chúng mình nhảy vào và phát âm thật to chữ cái trong ô đó + Luật chơi: Bạn nào phát âm sai phải nhảy và phát âm lại - Trẻ chơi: 3-4 lần. - Cô quan sát giúp đỡ trẻ chơi - Nhận xét trẻ chơi <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ đoàn kết giữ gìn vệ sinh cá nhân - Chuyển hoạt động 	<p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>
---	--

*** Hoạt động ngoài trời**

Dùng hột hạt xếp chữ cái a,ă,â
TC: Luồn luồn tổ dế
Chơi theo ý thích.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết dùng hột hạt để xếp chữ cái a,ă,â Trẻ biết chơi trò chơi “Luồn luồn tổ dế” đúng cách và chơi đúng luật. Biết chơi theo ý thích với các đồ chơi.
- Trẻ 5 tuổi KT: Trẻ biết dùng hột hạt xếp chữ cái a,ă,â theo khả năng, biết chơi trò chơi cùng cô và các bạn.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết dùng hột hạt xếp chữ cái a,ă,â biết chơi trò chơi “Luồn luồn tổ dế” đúng cách và chơi đúng luật. Biết chơi theo ý thích với các đồ chơi.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển tư duy ngôn ngữ vận động

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi, không ném đồ vật đồ chơi vào các bạn và không làm một số việc gây nguy hiểm cho bản thân.

II. Chuẩn bị

- Sân trường bằng phẳng sạch sẽ
- Cô chuẩn bị 3 rổ đựng hột hạt cho trẻ
- Hột hạt

III. Cách tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Dùng hột hạt xếp chữ cái a,ă,â</p> <p>Cô cùng trẻ nghe bài: Mời bạn ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đàm thoại nội dung bài hát + Chúng mình vừa hát bài hát có tên là gì? (4t) + Trong bài hát nói đến điều gì? (4, 5t) <p>Quan sát đàm thoại</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p>

<p>Cô gợi ý bằng câu hỏi gợi mở giúp trẻ hiểu nội dung bài</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trong rổ cô đựng vật liệu gì? (5t) + Chúng mình có biết sử dụng hạt để làm gì không?(4,5t,kt) + Sử dụng hạt chúng mình xếp bằng tay nào?(5t) - Có được ném sỏi vào các bạn không?(4t) + Chúng mình có thể xếp cái gì nữa?(4,5t) - Cô tóm tắt lại nội dung và giới thiệu thêm giúp trẻ hiểu - Giáo dục trẻ: Các con phải chơi đoàn kết không được ném đồ chơi vào các bạn và không làm một số việc gây nguy hiểm cho bản thân(Cho đồ chơi vào miệng, tai...) - Cô quan sát và giúp trẻ trả lời 	<p>Trẻ trả lời 3-4 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nêu ý kiến 2-3 ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>
<p>2. Hoạt động 2: TC: Luồn luồn tổ dế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi. - Cách chơi: Hai bạn nắm tay nhau giơ lên cao làm tổ. Các bạn còn lại nắm vạt áo bạn đằng trước, sau đó bạn đi đầu luồn qua tổ, vừa đi vừa hát bài đồng dao. Khi bài đồng dao kết thúc, 2 bạn là tổ chụp tay xuống để bắt bất kì 1 bạn trong hàng - Bạn vừa bị bắt sẽ làm tổ. Cứ thế đến bạn cuối cùng trong hàng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi) 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nghe</p>
<p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ các trò chơi như vẽ hình trên sân, xếp hạt chữ cái, làm đồ chơi từ lá cây... - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi 	<p>Trẻ chơi Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ chơi</p>

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Trò chơi: Kết bạn

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Kết bạn” và nêu cách chơi, luật chơi.
- Cách chơi: cô cho trẻ đi vòng tròn hát một bài hát khi cô nói “kết bạn, kết bạn” trẻ nói “kết mấy, kết mấy”. Cô nói yêu cầu của cô và trẻ thực hiện.
- Luật chơi: Bạn nào không tìm được bạn thì thua cuộc và phải hát một bài.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần.
- Cô bao quát động viên trẻ.

*Trò chơi: Tìm bạn

- Cô nêu tên trò chơi: Tìm bạn
- Cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, cho trẻ quan sát mình và bạn về hình dáng, trang phục,..Sau đó cho trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của 1 bạn nào đó. Các trẻ

khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả. Trẻ được nhận ra phải đứng lên và giới thiệu về mình.

Luật chơi: Nếu trẻ mô tả sai không đúng bạn trong lớp sẽ nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần

(Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)

*** Vệ sinh nêu gương phát phiếu bé ngoan trả trẻ**

- Trẻ 5t: MT 85 : Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân

- Trẻ 4t: MT 79: Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân

- Cô hỏi trẻ cách rửa tay.

- Cho trẻ thực hiện cô bao quát sửa sai cho trẻ

- Nêu gương bạn ngoan trong ngày cắm cờ.

- Cô tuyên dương trẻ. Cố gắng thực hiện công việc đến cùng

- Trả trẻ

Thứ 5 ngày 25 tháng 09 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

***Trò chuyện sáng: Trò chuyện về bạn trai**

- Cô hỏi trẻ

- Tên con là gì?(4, 5 tuổi)

- Con là bạn trai hay bạn gái? (4,5 t)

- Năm nay con bao nhiêu tuổi? (4,5t)

- Lớp mình có bao nhiêu bạn trai?(4,5 tuổi)

- Bạn trai hay mặc quần áo có màu gì?(4,5t,kt)

=>Cô khái quát chung và giáo dục trẻ.

*** Phát triển thẩm mỹ: Tạo hình**

Đề tài: Vẽ áo sơ mi (M)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: MT 118: Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành các tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. MT 122: Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục

- Trẻ 5 tuổi KT: MT 118: Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành các tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối theo hướng dẫn của cô giáo

- MT 122: Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục

- Trẻ 4 tuổi: MT106: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục

- MT 110: Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tập trung chú ý, kỹ năng cầm bút, kỹ năng vẽ tô màu, phát triển tư duy cho trẻ.

3.Thái độ

- Trẻ biết yêu quý, giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

II. Chuẩn bị:

- Tranh mẫu của cô.
- Bàn ghế, sáp màu, vở tạo hình, bút chì.
- Tranh: Áo sơ mi vẽ sẵn.
- Giá trưng bày sản phẩm.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài</p> <p>- Đến với lớp mình ngày hôm nay cô mang tặng cho lớp mình một món quà cô mời một bạn lên mở món quà đó xem là món quà gì nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Quan sát và đàm thoại tranh mẫu</p> <p>- Hôm nay các cô mang đến cho lớp mình món quà gì?</p> <p>+ Cho trẻ quan sát và trò chuyện về bức tranh: Áo sơ mi</p> <p>- Đây là bức tranh gì?(4,5t)</p> <p>- Bức tranh vẽ về trang phục nào?(4,5 t)</p> <p>- Trang phục này có những phần gì?(5 tuổi)</p> <p>- Bức tranh này được vẽ bằng những nét gì?(4,5t)</p> <p>- Thân áo vẽ bằng nét nào?(5t)</p> <p>- Dùng nét gì để vẽ cổ áo và vạt áo?(5t)</p> <p>- Vẽ tay áo bằng nét gì?(5t)</p> <p>- Túi áo được vẽ bởi những nét gì?(5t)</p> <p>- Bức tranh được tô màu như thế nào?(4,5)</p> <p>- Cô khái quát lại: Để vẽ được chiếc áo sơ mi thì các con phải cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 đầu ngón tay, ngòi thẳng lưng đầu hơi cúi. Vẽ thân áo bằng nét sổ thẳng và nét xiên, cổ áo và vạt áo bằng nét cong, tay áo bằng nét xiên, túi áo bằng nét sổ thẳng và nét gạch ngang.</p> <p>Muốn bức tranh đẹp hơn chúng mình sẽ chọn màu để tô. Cầm bút sáp màu bằng 3 đầu ngón tay phải và tô đều màu, không chờm ra ngoài nét vẽ, tô từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.</p> <p>- Hôm nay chúng mình vẽ gì?</p> <p>- Nhiệm vụ của 5 tuổi là vẽ tranh áo sơ mi có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p> <p>- 4 tuổi có nhiệm vụ vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p>	<p>Trẻ lên mở quà</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2-3 Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2-3 ý kiến của trẻ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2-3 ý kiến của trẻ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý</p>

<p>- Để cho cơ thể chúng mình thật thoải mái khi vẽ thì chúng mình đứng dậy cùng cô vận động bài ồ sao bé không lác nào và về chỗ của mình nhé.</p>	
<p>- Giờ cô mời các con cùng nhau vẽ tranh áo sơ mi nhé.</p>	Trẻ về chỗ ngồi
<p>- Cô quan sát động viên giúp đỡ trẻ.</p>	
<p>- Sắp hết giờ rồi các con nhanh tay hoàn thiện bức tranh của mình nào</p>	
<p>* Nhận xét sản phẩm</p>	Trẻ thực hiện
<p style="text-align: center;">Tích tắc! Tích tắc Đồng hồ quả lắc Báo đã hết giờ Trung bày sản phẩm</p>	
<p>- Cô mời một bạn 5 tuổi lên giới thiệu bài của mình nào?</p>	
<p>+ Đây là bài của con?</p>	
<p>+ Con vẽ gì?</p>	
<p>+ Con thích bài của bạn nào? Vì sao con thích?</p>	
<p>- Cô mời bạn 4 tuổi: Đây là bài của con? Con làm thế nào vẽ được bức tranh này?</p>	Trẻ lên trưng bày sản phẩm
<p>- Cô nhận xét: Cô thấy các con vẽ tranh áo sơ mi rất đẹp, các bạn 4 tuổi cũng đã cố gắng hoàn thiện sản phẩm của mình.</p>	Trẻ lên giới thiệu và nhận xét bài bạn Trẻ trả lời
<p>* Giáo dục trẻ: Các con ạ các con phải giữ gìn những trang phục của mình cũng như cơ thể của mình luôn sạch sẽ, ăn uống đủ chất thường xuyên tập thể dục để nâng cao sức khỏe nhé các con nhé.</p>	Trẻ trả lời
<p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p>	
<p>Giờ tạo hình của chúng mình hôm nay đến đây là hết rồi giờ cô và chúng mình cùng nhau ra ngoài sân trường nhé.</p>	Trẻ nghe Trẻ thực hiện

*** Hoạt động ngoài trời**

Quan sát trang phục bạn gái.

Trò chơi: Bắt lấy và nói(EL 33)

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của trang phục của bạn gái: mặc váy, mặc quần áo màu hồng, có hoa, nơ,...; biết chơi trò chơi “Bắt lấy và nói” đúng cách và chơi đúng luật, biết chơi theo ý thích của mình với các đồ chơi ngoài trời.
- Trẻ 5 tuổi KT: biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của trang phục của bạn gái

theo khả năng; biết chơi trò chơi “Bắt lấy và nói” cùng các bạn, biết chơi theo ý thích của mình với các đồ chơi ngoài trời.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của trang phục của bạn gái: mặc váy, mặc quần áo màu hồng, có hoa, nơ,...; biết chơi trò chơi “Bắt lấy và nói” đúng cách và chơi đúng luật, biết chơi theo ý thích của mình với các đồ chơi ngoài trời theo khả năng.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Trang phục bạn gái.

- Bóng

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát trang phục bạn gái.</p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ về các bạn gái trong lớp mình.</p> <p>- Các bạn gái trong lớp hãy giới thiệu về bản thân mình cho cô và cả lớp cùng nghe nào? (4,5t)</p> <p>Cho 2-3 trẻ tự giới thiệu về tên, trang phục thường mặc (quần áo, giày dép)</p> <p>- Hôm nay cô sẽ cùng các bạn tìm hiểu về trang phục mà các bạn gái hay sử dụng trong mùa hè nhé.</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát và nhận xét: + Chúng mình đang quan sát gì? (5t,kt) + Bạn nào có nhận xét gì trang phục này? (4t) + Ngoài ra, các bạn gái còn mặc những quần áo nào nữa? (4 tuổi)</p> <p>- Cô tóm tắt nội dung</p> <p>* Giáo dục: Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Bắt lấy và nói (EL 33)</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi: Bắt lấy và nói.</p> <p>- Cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, Khi cô tung bóng cho bạn nào bắt được thì sẽ nói theo yêu cầu của cô: giới thiệu tên, tuổi, lớp, giới tính, giới thiệu về sở thích của mình, nói tên các bộ phận trên cơ thể,...</p> <p>Sau khi trẻ nói xong một từ thì sẽ tung bóng cho bạn khác. Bạn nào nhận được bóng sẽ nói 1 từ khác thuộc chủ đề theo yêu cầu của cô.</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ giới thiệu</p> <p>2 – 3 ý kiến của trẻ</p> <p>Trẻ quan sát và nhận xét</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi(Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi) 3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích. - Cô hướng trẻ chơi với phấn, sỏi, lá cây - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. *Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng đồ chơi và trẻ vệ sinh cá nhân. 	<p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>Trẻ cất đồ dùng đồ chơi và đi rửa tay.</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Thực hiện vở : Tạo hình

- 5 tuổi: Trang trí rèm cửa lớp học, Vẽ tô màu cô giáo
- Trang trí rèm cửa lớp học theo ý thích bằng nhiều cách khác nhau
- Vẽ tô màu cô giáo, kể về cô giáo của bé
- 4 tuổi: Tô màu cô giáo và các bạn, vẽ ,tô màu đồ chơi trong lớp học
- Tô màu cô giáo và các bạn
- Kể về bức tranh
- Kể về đồ chơi trong lớp học của bé
- Vẽ tô màu đồ chơi bé thích
- Cô hướng dẫn trẻ
- Cho trẻ thực hiện
- Cô quan sát giúp đỡ trẻ.

*TC: Mèo đuổi chuột

- + Cách chơi: Cả lớp nắm tay thành vòng tròn chọn một bạn làm mèo, một bạn làm chuột bạn làm chuột chạy qua lỗ hồng bạn làm mèo đuổi theo sau
- + Luật chơi: Bạn làm mèo bắt được bạn làm chuột thì bạn làm chuột đổi vai cho bạn làm mèo

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)

* Trò chơi: Ai nhanh nhất.

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Ai nhanh nhất
- Cách chơi: Cô cho trẻ đi vòng quanh chiếc vòng vừa đi vừa hát khi hát to thì chúng mình đi vòng quanh chiếc vòng khi hát nhỏ chúng mình nhanh chân nhảy vào chiếc vòng.
- Luật chơi: Chỉ người nào nhảy vào vòng đầu tiên là người thắng cuộc.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần: Cô động viên, khích lệ trẻ chơi

* Vệ sinh nêu gương phát phiếu bé ngoan trả trẻ

- Trẻ 5t: MT 15: Lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm:
 - a, Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá...
 - b Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả...
- Trẻ 4t: MT 15: Biết một số thực phẩm cùng nhóm:
 - a, Thịt, cá,...có nhiều chất đạm.
 - b, Rau, quả chín có nhiều vitamin.
- Cô hỏi trẻ cách rửa tay.
- Cho trẻ thực hiện cô bao quát sửa sai cho trẻ

<p>- Vậy chúng mình đang sống ở mùa gì trong năm? Mùa thu thời tiết như thế nào? (3,4t)</p>	
<p>- Trời nắng ngoài đội mũ nón ra thì các con phải mặc áo như thế nào? (4,5t)</p>	Trẻ trả lời 1-2 ý kiến
<p>Hôm nay cô cùng chúng mình thực hành mặc áo, chải đầu và đi dép</p>	
<p>2 Hoạt động 2: Phát triển bài</p>	
<p>- Hôm nay cô sẽ tổ chức một buổi biểu diễn thời trang mùa hè đây các con có muốn tham gia không? - Muốn tham gia biểu diễn thời trang thì các con cần chuẩn bị những gì? (4,5t)</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Và hôm nay nhà thiết kế đã gửi tặng lớp mình những bộ trang phục mùa hè, mùa thu rất đẹp để lớp mình trình diễn thời trang, cô cháu mình cùng khám phá những bộ trang phục nhé:</p>	Trẻ nghe
<p>- Đây là những chiếc áo gì đây?(4,5t,kt)</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Muốn đi biểu diễn thì các con phải mặc những chiếc quần áo này vào đã nhé. Cô cháu mình sẽ mặc lần lượt từng loại một.</p>	
<p>- Đây là áo gì? (4,5t,kt)</p>	
<p>- Và là chiếc áo dành cho bạn nào? Còn đây là chiếc áo dành cho bạn nào? (5t)</p>	Trẻ trả lời 1-2 ý kiến
<p>- Ở nhà các con có tự mặc quần áo không?</p>	
<p>- Trước khi mặc áo các con nhớ là không mặc áo ướt và áo bẩn vì mặc áo ướt ẩm sẽ bị lạnh hay bị ngứa và sẽ dẫn đến những bệnh ở da</p>	Trẻ trả lời 1-2 ý kiến
<p>- Vậy áo ướt là khi sờ vào tay chúng mình như thế nào? (4,5t)</p>	Trẻ trả lời 1-2 ý kiến
<p>- Còn áo khô khi sờ vào thì tay chúng mình như thế nào? (4,5t)</p>	Trẻ trả lời 1-2 ý kiến
<p>- Ngoài ra trước khi mặc các con phải lộn phải áo và xác định phía trước phía sau của áo.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Các con xác định mặt phải mặt trái như thế nào? vậy còn phía trước phía sau của áo.</p>	
<p>- Cô chốt lại mặt trái của áo có các đường may và có móc và chúng mình sẽ lộn vào phía trong còn phía trước của áo thường có nhiều họa tiết hoa văn hơn</p>	Trẻ trả lời 1-2 ý kiến
<p>- Bây giờ cô sẽ mời một bạn nữ lên mặc chiếc áo này nhé (gọi một trẻ lên mặc áo). Các con quan sát xem bạn mặc như thế nào nhé.</p>	Trẻ trả lời
<p>- Con vừa mặc chiếc áo phong như thế nào? (4,5t)</p>	Trẻ trả lời 1-2 ý kiến

<p>Cô thấy bạn ... anh mặc áo len đúng cách rồi đấy. các con vừa quan sát bạn mặc áo rồi bạn nào giỏi nói cho cô và cả lớp biết bạn mặc như thế nào?</p> <p>- Muốn mặc áo đúng cách các con hãy quan sát lên đây xem một bạn khác mặc và cô sẽ nói lại cách mặc cho các con nhớ nhé</p> <p>- Cô gọi một trẻ lên mặc và cô nói cách mặc: chiếc áo này không có cúc không có khóa và được gọi là áo chui nên các con mặc cổ áo chui qua đầu trước, rồi đến lần lượt từng tay sau đó các con kéo áo phẳng phiu, ngay ngắn. bạn đã mặc xong và đẹp không? Bây giờ con hãy về chỗ ngồi để chờ các bạn nhé</p> <p>- Đây là áo gì? Áo khoác này dành cho bạn nào? Còn chiếc áo này dành cho ai? (4,5t)</p> <p>Đúng rồi là áo khoác áo khoác này sẽ mặc vào mùa nào? Cô mời bạn lên mặc</p> <p>- Bạn Vũ đã mặc chiếc áo như thế nào? (4,5t)</p> <p>- Bạn Vũ mặc đúng rồi. bạn nào lên nói lại xem bạn Nam mặc áo khoác như thế nào?</p> <p>- Cô mời một trẻ lên mặc và cô nói cách mặc đầu tiên các con hãy mặc lần lượt từng tay và kéo khóa lên chiếc áo khoác này là áo kéo khóa nên sẽ khó hơn một chút trước tiên các con phải kéo 2 vạt áo để 2 vạt áo bằng nhau, một tay chúng mình giữ khóa tay kia chúng mình khéo léo luôn nửa khóa bên kia vào đầu khóa, một tay chúng mình giữ đầu khóa phía dưới tay kia từ từ kéo khóa lên.</p> <p>- Bây giờ cô mời tổ 1 lên chọn cho mình một cái áo phong phù hợp với mình nhất và về chỗ của mình để mặc cho các bạn quan sát xem các con đã mặc đúng chưa?</p> <p>- Tổ 2 chọn áo có cúc</p> <p>- Tổ 3 chọn áo khoác cài khóa</p> <p>- Các con vừa được mặc những gì? Cô thấy các con đã chọn được những chiếc áo phù hợp và tự mặc rất giỏi, bạn</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>- Buổi trình diễn thời trang đến đây là kết thúc xin kính chúc các bạn mạnh khỏe học tập tốt</p> <p>Xin chào và hẹn gặp lại.</p> <p>Cho trẻ đọc " Cô dạy" và ra sân chơi</p>	<p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ trả lời 1-2 ý kiến</p> <p>Trẻ nói cách mặc</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời 1-2 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời 1- ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời 1-2 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời 1-2 ý kiến</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lên mặc</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời 1-2 ý kiến</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ đọc</p>
--	---

*** Hoạt động ngoài trời**

DH: Rửa mặt như mèo

TC: Tìm bạn

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, hát được bài hát “Rửa mặt như mèo” đúng lời, đúng giai điệu. Biết chơi trò chơi và chơi đúng luật, biết chơi các đồ chơi ngoài trời theo ý thích.

- Trẻ 5 tuổi KT: Trẻ biết tên hát, hát bài hát với sự giúp đỡ của cô giáo. Biết chơi trò chơi theo khả năng.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, hát được bài hát đúng lời, đúng giai điệu. Biết chơi trò chơi và chơi đúng luật, biết chơi các đồ chơi ngoài trời theo ý thích.

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ, rèn kỹ năng quan sát, phát triển khả năng chú ý cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, biết đoàn kết. Không nói tục chửi bậy

II. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Thùng rác, hót rác.

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1 : Hát: Rửa mặt như mèo. - Hàng ngày thức dậy chúng mình phải làm gì? - Có một bài hát rất hay nói về chú mèo con chú mèo con rất chăm chỉ rửa mặt, vì chú mèo rất sợ bị đau mắt đấy, đó là bài hát “Vì sao mèo rửa mặt” nhạc Hoàng Long. Hôm nay cô sẽ dạy chúng mình bài hát này nhé. - Cô giới thiệu tên bài hát, cô hát mẫu 2 lần - Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về chú mèo con ra vại nước để rửa mặt vì chú mèo rất sợ đau mắt sẽ không ai giám chơi với mèo nữa - Cho cả lớp hát cùng cô 2 lần. - Cô mời từng tổ lên thể hiện bài hát. + Cô mời nhóm bạn trai lên thể hiện + Cô mời nhóm bạn gái lên thể hiện + Mời 1 trẻ lên thể hiện. + Cả lớp cùng cô hát lại 1 lần - Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên, khích lệ trẻ - Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả	Trẻ hát Trẻ nêu ý kiến Trẻ trả lời Trẻ trả lời 3-4 ý kiến Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ thực hiện Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2: TC: Tìm bạn - Cô nêu tên trò chơi: Tìm bạn	Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ lắng nghe

<p>- Cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, cho trẻ quan sát mình và bạn về hình dáng, trang phục,..Sau đó cho trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của 1 bạn nào đó. Các trẻ khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả. Trẻ được nhận ra phải đứng lên và giới thiệu về mình.</p>	Trẻ nghe
<p>Luật chơi: Nếu trẻ mô tả sai không đúng bạn trong lớp sẽ nhảy lò cò 1 vòng.</p>	Trẻ chơi
<p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)</p>	
<p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p>	Trẻ nghe
<p>- Cô gợi ý cho trẻ các trò chơi như vẽ hình trên sân, xếp hạt hạt chữ cái, làm đồ chơi từ lá cây... - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi</p>	Trẻ chơi

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

*** Thực hiện vở :PT tình cảm kỹ năng xã hội**

- 5 Tuổi: Bé giới thiệu bản thân, món ăn bé thích và không thích
- Giới thiệu về bản thân giới tính và nơi ở và bố mẹ, số điện thoại
- Tô màu chiếc bánh sinh nhật, tô số cây nến bằng số tuổi của bé
- 4 Tuổi: Bé giới thiệu bản thân, giới tính của bé
- Tô màu vào hình bạn cùng giới tính với em
- Giới thiệu với cô giáo và các bạn
- Quan sát các hình nổi các đồ vật phù hợp với bạn trai, bạn gái
- Tô màu vào những đồ vật mà bé cho là phù hợp với giới tính của bé
- Giới thiệu với cô và các bạn bé là con thứ mấy trong gia đình
- Cô hướng dẫn trẻ
- Cho trẻ thực hiện
- Cô quan sát giúp đỡ trẻ.

*** Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần**

- Cô giới thiệu chương trình sinh hoạt cuối tuần.
- Trẻ lên biểu diễn các bài hát, bài thơ trong chủ đề.
- Cô mời biểu diễn theo hình thức: tập thể, tổ.

+ Đọc thơ: Tay ngoan

- Cả lớp đọc 1 lần
- Các tổ đọc 3 lần
- Nhóm đọc 1 lần
- cá nhân đọc 3 lần
- Cô động viên, khích lệ trẻ.
- Cô nhận xét chung

*** Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

- Cô dạy trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân
- Cô phát phát phiếu bé ngoan
- Trả trẻ

Người duyệt

Handwritten signature in blue ink, appearing to read "Huệ" with a stylized flourish.

Hoàng Thị Huệ

Người soạn

Handwritten signature in black ink, appearing to read "Nụ" with a stylized flourish.

Hoàng Thị Nụ